CK.0000077368

I VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

LƯƠNG THỊ ĐẠI

HÁT THEN, KIN PANG THEN THÁI TRẮNG MƯỜNG LAY

QUYỂN 1

NHÀ XUẤT BẢN SÂN KHẤU

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

LƯƠNG THỊ ĐẠI
(Sưu tầm và biên soạn)

HÁT THEN, KIN PANG THEN THÁI TRẮNG MƯỜNG LAY

Quyển 1

NHÀ XUẤT BẢN SÂN KHẤU

ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thỉnh
Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

1. Nhà văn Tùng Điển (Trần Quang Điển)	*Trưởng ban*
2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô	*Phó Trưởng ban Thường trực*
3. TS. Trịnh Thị Thủy	*Phó Trưởng ban*
4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình	*Ủy viên kiêm Giám đốc*
5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính	*Ủy viên*
6. PGS.TS. Lâm Bá Nam	*Ủy viên*
7. ThS. Vũ Công Hội	*Ủy viên*
8. ThS. Phạm Văn Trường	*Ủy viên*
9. ThS. Nguyễn Nguyên	*Ủy viên*
10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích	*Ủy viên*

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án "Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam", với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điển
Phó Chủ tịch Thường trực
Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

HÁT THEN, KIN PANG THEN THÁI TRẮNG MƯỜNG LAY TỈNH ĐIỆN BIÊN

A. Giới thiệu đôi nét về Thái Trắng Mường Lay tỉnh Điện Biên

Mường Lay nằm ở phía Bắc của tỉnh Điện Biên, cách trung tâm thành phố Điện Biên Phủ 102 km. Phía Bắc và Tây Bắc Mường Lay giáp với huyện Mường Tè và huyện Sìn Hồ của tỉnh Lai Châu; phía Đông, phía Nam và Tây Nam Mường Lay giáp với huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Thị xã Mường Lay có địa hình đa dạng, phức tạp. Đồi núi cao, độ dốc lớn và bị chia cắt mạnh bởi hệ thống sông suối nhiều (5,5 - 6km/km2). Độ dốc tự nhiên lớn hơn 250 chiếm hơn 90% tổng diện tích của Thị xã, hướng dốc chính thấp dần về phía Bắc (sông Đà). Độ cao trung bình 510m, nơi thấp nhất là 169,43m *(khu vực ven sông Đà),* nơi cao nhất là 1.150m.

Thị xã Mường Lay có diện tích tự nhiên 11.403,50 ha. Đất sản xuất nông nghiệp chiếm 1.852,97 ha, ngoài trồng lúa nước truyền thống, người

dân còn phát triển trồng lúa nương, các loại cây hoa màu, cây lương thực khác và các loại cây ăn quả... Đất lâm nghiệp chiếm 4.602,3 ha, chủ yếu là rừng phòng hộ, hình thức khai thác phổ biến là khoanh nuôi và bảo vệ rừng.

Khí hậu Thị xã thuộc khu vực nhiệt đới gió mùa miền Bắc Việt Nam. Là vùng núi cao đón gió Tây và Đông Nam, khí hậu mang nét đặc trưng của khí hậu nội địa. Mùa hè chịu ảnh hưởng của gió Lào khô và nóng, được che chắn bởi dãy Hoàng Liên Sơn nên ít bị ảnh hưởng của bão và gió mùa Đông Bắc. Hàng năm có 2 mùa rõ rệt: Mùa đông kéo dài từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau có khí hậu tương đối lạnh, ít mưa và sương muối. Mùa hạ nóng, mưa nhiều kéo dài từ tháng 4 đến tháng 10.

Sông suối ở đây có đặc thù là độ dốc lớn, có lượng dòng chảy lớn, không đều, giảm dần từ Bắc xuống Nam. Thị xã nằm trong thung lũng hẹp, dài, nơi ngã ba giao cắt của các con sông: sông Nậm Na sông Đà và suối Nậm Lay. Phần lớn đất đai Thị xã thuộc lưu vực của suối Nậm Lay.

Thị xã Mường Lay thuộc đới đứt gãy Điện Biên-Lai Châu có khả năng xảy ra động đất lớn; cấu trúc đất đá ở khu vực cũng hết sức phức tạp bao gồm